ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

KHOA MẠNG MÁYTÍNH VÀ TRUYỀN THÔNG



BÁO CÁO: LAB01- BIT MANIPULATION

MÔN HỌC: LẬP TRÌNH HỆ THỐNG

Giảng viên thực hành: ThS. Đỗ THỊ HƯƠNG LAN

Lớp: NT209.Q12.ANTT

Sinh viên thực hiện: - Nguyễn Minh Hiếu (24520506)

-Huỳnh Như Hoàng (24520535)

Mục lục

- 1.1 bitOr
- 1.2 negative
- 1.3 getHexchar
- 1.4flipByte
- 1.5 divpw2
- 2.1 isEqual
- 2.2 is16x
- 2.3 isPositive
- 2.4 isGE

Bài làm

1.1 BitOr

Mục tiêu: Thực hiện phép OR giữa hai số nguyên, chỉ được sử dụng & và \sim .

```
Đáp án:
int bitOr(int x, int y)
{
   return ~(~x & ~y); // Sử dụng định luật De Morgan
}
```

Ý tưởng: sử dung định luật de morgan: A And B có thể biến đổi thành not (not A v not B) vì vậy có thể thay thế and bằng not và or

```
Test case 1: số dương
Ta có x = 5 và y = 3
- 5 = 0b0101 \rightarrow \sim 5 = 0xFFFFFFFA
- 3 = 0b0011 \rightarrow \sim 3 = 0xFFFFFFC
- ~x & ~y = 0xFFFFFFA & 0xFFFFFFC = 0xFFFFFF8
- \sim(0xFFFFFF8) = 0x00000007 → 7
Test case 2: số âm
 -4 = 0xFFFFFFC, \sim = 0x00000003
 -8 = 0xFFFFFF8, \sim = 0x00000007
 -$ = 0x00000003
 -\sim(0x00000003) = 0xFFFFFFC \rightarrow -4
```

1.2 negative

```
Muc tiêu: Tính giá tri-x mà không dùng dấu trừ.
Đáp án code:
int negative(int x)
{
  return ~x + 1; // Sử dụng bù 2
}
```

```
Ý tưởng: Sử dụng công thức bù 2 của 1 số: Đảo bit sau đó cộng
1
     Test Case 1: x = -1
        -1 = 0xFFFFFFF
        -\sim(-1) = 0x00000000
        -+1 = 0x00000001 \rightarrow 1
        negative(-1) = 1 → đúng
     Test Case 2: x = 5
           -\sim5 = 0xFFFFFFA
           -+1 = 0xFFFFFFB → -5
           negative(5) = -5 \rightarrow \text{dúng}
1.3getHexcha
     Mục tiêu: Trả về ký tự hex thứ n của x (từ phải sang trái, 0-7).
     Đáp án code:
     nt getHexcha(int x, int n)
     {
       return (x & (0xf << (n << 2))) >> (n << 2);
       /*
       B1: Tìm mask: Sử dụng 0xf=1111 dịch trái với n*4.
       B2: and x với mask -> ta được hexchar ở vi trí n.
```

B3: dịch phải lại n lần ta được hexchar.

Ý tưởng: tìm mask = 0xf = 1111 sau đó dịch trái n*4(Dịch trái nó để tạo **mặt nạ (mask)** cho nibble thứ n), x và **lọc ra nibble thứ n** bằng AND với mask, Sau khi lọc, dịch phải về lại vị trí 0 để lấy giá trị nibble dưới dạng số.

Testcase 1: x = 0x12345678, n = 0 // Lấy nibble thứ 0 (bit 0–3).

- n << 2 = 0
- 0xf << 0 = 0x0000000F
- x & 0xF = 0x12345678 & 0x0000000F = 0x00000008
- >> 0 = 0x08

Testcase2: x = 0x12345678, n = 1 // Lấy nibble thứ 1 (bit 4–7)

- n << 2 = 4
- 0xf << 4 = 0x000000F0
- x & 0xF0 = 0x70
- -0x70 >> 4 = 0x07

1.4 flipbyte

Mục tiêu: Lật byte thứ n của số nguyên x (0–3, từ phải sang trái).

Đáp án code:

```
return (x ^ (0xff << (n << 3)));
/*
```

B1: Tìm mask: 0xff=11111111 dịch trái với 8*n.

B2: Lấy mask xor với x -> ta được giá trị flipbyte

Giải thích: 1 số khi xor 0xff -> flip các bit.

1 số khi xor 0 -> thành chính nó.

*/

Ý tưởng: tìm mask là 0xff sau đó dịch trái với 8*n(n << 3) để lấy được byte vị trí cần lấy sau đó xor với x để được giá trị flipbyte

Testcase 1:

$$x = 0x12345678$$

$$n = 0$$

$$-(n << 3) = 0 << 3 = 0$$

-
$$mask = 0xff << 0 = 0x000000ff$$

Testcase 2:

$$x = 0x12345678$$

$$n = 0$$

$$-(n << 3) = 0 << 3 = 0$$

-
$$mask = 0xff << 0 = 0x000000ff$$

1.5. divpw2

Mục tiêu: Tính x / 2n với n có thể âm hoặc dương.

Đáp án code:

```
int divpw2av(int x, int n)
{
    return ((x >> n) & ~(n >> 31)) | (x << (~n + 1)) & (n >> 31);
}
```

Chia thành 2 trường hợp:

TH 1: chia cho 2ⁿ với n dương.

TH 2: chia cho 2ⁿ với n âm.

Rồi sử dụng biểu thức Shannon để chọn 1 trong 2 trường hợp với giá trị chọn là n âm hoặc dương.

Biểu thức Shannon: ac + b(~c).

Test case:

```
4 | 0 = 4

2. x = 20

n = -2

n >> 31 = 1

~(n >> 31) = 0

(x >> n) & 0 = 5

(x << (~n +1)) & 1 = 0

0 | 5 = 5
```

2.1 equal

```
Mục tiêu: Kiểm tra hai số x và y có bằng nhau không.
Đáp án code: int isEqual(int x, int y)
{
    return!(x^y);
    /*
    Hai số bằng nhau khi xor với nhau sẽ bằng 0.
    */
}
```

Ý tưởng: Hai số bằng nhau khi xor với nhau sẽ bằng 0 vì vậy sẽ phủ định lại để ra đáp án đề mong muốn.

```
Testcase 1:
```

```
x = 5, y = 5

x ^ y = 5 ^ 5 = 0

!(0) = 1 \rightarrow Hai số bằng nhau

Testcase 2:

x = 10, y = 12

x ^ y = 10 ^ 12 = 6

!(6) = 0 \rightarrow Hai số không bằng nhau
```

2.2 is16x

Mục tiêu: Kiểm tra xem x có chia hết cho 16 không.

Đáp án code:

int is16x(int x)

```
{
  return !(((x >> 4) << 4) ^ x);
  /*</pre>
```

Một số nguyên khi chia hết cho 16 sẽ có 4 bit đầu là 0 (ex.0x******0000).

Dịch các bit sang trái 4 lần sau đó dịch phải lại 4 lần nếu hai số lúc đầu và lúc sau khác nhau

Thì số đó không chia hết cho 16 ngược lại chia hết cho 16

```
*/
```

}

Ý tưởng: Một số nguyên khi chia hết cho 16 thì sẽ có 4 bit đầu bằng 0 vì vậy ta dịch trái 4 bit sau đó dịch phải lại 4 bit nếu hai số khác nhau thì không chia hết cho 16

Testcase 1:

x = 16

Nhị phân: 0001 0000

$$(x >> 4) = 1$$
, $(1 << 4) = 16 \rightarrow b \text{ ang } x$

Testcase 2:

x = 17

-Nhị phân: 0001 0001

$$-(x >> 4) = 1$$
, $(1 << 4) = 16$, $16 ^ 17 = 1$

2.3 is Positive

Mục tiêu: Kiểm tra xem x có phải số dương không.

Đáp án code:

int isPositive(int x)

{

```
return (!((x >> 31) \& 1)) ^!x;
```

/*

Chia thành 2 giai đoạn:

Giai đoạn 1: - Thử xem số đó là >=0 hay < 0.

Giai đoạn 2: - Thử xem số có phải 0.

+ Ở giai đoạn 1 nếu số đó âm

*/

}

Ý tưởng là dịch phải 31 bit để lấy bit dấu sau đó and 1 rồi not nó lại để coi là số âm hay dương sau đó sẽ xor với not của x để xử lí trường hợp nó bằng 0.

Test case 1:

$$X = 0$$

- X >> 31 = 0
- -0 & 1 = 0
- !0 = 1
- 1 ^ !0 = 0

Đáp án là false vì 0 không phải là số dương

Testcase 2:

$$X = -1$$

- X >> 31 = 1
- 1&1=1
- !1 = 0
- 0 ^ !-1 = 0

Đáp án là false

```
Testcase 3:
X = 1
- X >> 31 = 0
-0 & 1 = 0
- !0 = 1
- 1 ^ !1 = 1
  Đáp án là true
```

2.4 isGE2n

```
Mục tiêu: Kiểm tra xem x có lớn hơn hoặc bằng 2n hay không.
Đáp án code:
int isGE2n(int x, int n)
{
  return !((x + ((\sim(1 << n)) + 1)) >> 31);
  /*
  Để check 1 số x có lớn hơn 2^n không ta thực hiện x - 2^n .
  Rồi check giấu của kết quả lấy được.
  Nếu âm -> return 0 (nhỏ hơn).
  Nếu dương -> return 1 (lớn hơn).
  */
}
```

Ý tưởng: vì không dc sài 2^n vì vậy sẽ dùng 1 << n, sau đó bù 2 lại để là -2^n, x – 2^n kiểm tra xem là lớn hơn bằng 0 hay nhỏ

hơn 0 vì vậy dịch phải 31 bit để tìm dấu biểu thức sau đó not lại để ra đúng kết quả của đề bài

Test case 1:

$$X = 3 van = 1$$

- 1 << 1 = 2
- Bù 2 của 2 là -2
- -3-2=1
- 1 >> 31 = 0
- Vì vậy !0 = 1

Đáp án là true

Testcase 2:

$$X = 1 \text{ và } n = 2$$

- 1 << 2 = 4
- Bù 2 của 4 là -4
- 1-4=-3
- -3 >> 31 =1
- Vì vậy !1 = 0Đáp án là false